TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2019/HS-PT
Ngày: 29 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Vân

Bà Vũ Thị Nguyệt

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Vũ Quang Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa***: Bà Trần Thị Đào Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 123/2019/TLPT-HS ngày 06/9/2019 đối với bị cáo Huỳnh P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2019/HS-ST ngày 01/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

Bị cáo Huỳnh P (tên gọi khác: Kỳ L); Sinh năm 1985; nơi sinh: Bình Thuận; nơi ĐKHKTT: Số nhà A thôn TM, xã TL, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Thôn A, xã ĐTH, huyện DL; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: Biết ký tên và viết tên; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh B *(đã chết)*, con bà Nguyễn Thị M.

Tiền án: Ngày 12/12/2006 bị TAND huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 08 tháng tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*; Ngày 14/4/2009 bị TAND huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội *"Giả mạo chức vụ, cấp bậc"*; Ngày 11/12/2012 bị TAND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội *"Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng"*.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/08/2018 đến ngày 13/8/2018 sau đó được tại ngoại. Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú Thôn A, xã ĐTH, huyện DL số 10 ngày 26/01/2019; Giấy phép tạm thời đi khỏi nơi cư trú số 01 ngày 20/3/2019; Lệnh

cấm đi khỏi nơi cư trú thôn TM, xã TL, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận số 05 ngày 27/5/2019. *(có mặt)*

- Bị hại:

Chị Nguyễn Thị C, sinh năm: 1987; Địa chỉ tại Thôn B, xã HN, huyện DL, Lâm Đồng; Nơi cư trú hiện nay: Thôn NH, xã Mỹ Tiến, huyện ML, tỉnh Nam Định. *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh P là đối tượng nghiện ma túy đã có nhiều tiền án, bị cáo quen biết chị Nguyễn Thị C làm nghề thu mua phế liệu. Sáng ngày 04/8/2018, bị cáo đến phòng trọ của chị C tại Thôn A, xã HN, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng và được chị C cho vay 1.000.000đ. Qua đó, bị cáo tình cờ biết chị C có vàng, thấy chị C tin tưởng mình nên bị cáo nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị C với thủ đoạn như sau:

Chiều ngày 04/8/2018, bị cáo đến phòng trọ của chị C nói dối cần vay tiền của chị C để mua xe mô tô. Chị C tưởng bị cáo nói thật nên cho bị cáo vay 1.200.000đ và 02 nhẫn vàng loại 99,99%, gồm 01 nhẫn 01 chỉ và 01 nhẫn 0,5 chỉ. Sau khi nhận tài sản, bị cáo nói với bạn gái là chị Nguyễn Thị L trú tại huyện DL có vàng đòi nợ được và nhờ chị L bán giúp 01 nhẫn vàng 01 chỉ, còn lại 01 nhẫn vàng 0,5 chỉ bị cáo giữ. Chị L mang vàng bán cho bà Ngô Thị Thanh T, là chủ cửa hàng vàng bạc Ngọc Phú Tường tại Thôn A, xã HN, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng được 3.550.000đ đưa tiền cho bị cáo.

Sáng sớm ngày 05/8/2018, bị cáo tiếp tục đến phòng trọ của chị C nói dối là mua xe mô tô nhưng còn thiếu tiền nên cần chị C cho vay thêm tiền, chị C tin tưởng tiếp tục đưa cho bị cáo 01 nhẫn vàng 99,99% loại 01 chỉ. Đến khoảng 07 giờ 20 cùng ngày, bị cáo mang nhẫn vàng đến cửa hàng vàng bạc Ngọc Phú Tường bán cho bà Thủy 0,5 chỉ vàng được 1.550.000đ, bà T đưa lại cho bị cáo 01 nhẫn vàng 0,5 chỉ loại 99,99%. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, bị cáo quay lại cửa hàng vàng bạc Ngọc Phú Tường bán tiếp 01 nhẫn vàng 0,5 chỉ được 1.650.000đ.

Để lừa dối chị C, bị cáo mua 03 nhẫn kim loại màu vàng của một người bán dạo không rõ nhân thân lai lịch với giá 90.000đ/nhẫn, mang về trả cho chị C sau khi tính toán bị cáo đề nghị chị C đưa lại cho bị cáo 01 nhẫn vàng 0,5 chỉ

loại 99,99%. Sau đó, bị cáo trả cho C số tiền 500.000đ để trừ vào số tiền 1.000.000đ mượn lần đầu tiên.

Sau khi chiếm đoạt được tài sản, bị cáo sợ bị lộ nên đã bỏ trốn đi Thành phố Hồ Chí Minh, trên đường đi bị cáo bán 01 nhẫn vàng 0,5 chỉ tại thị trấn M, huyện ĐH, tỉnh Lâm Đồng được 1.680.000đ. Khi đến Thành phố Hồ Chí Minh bán tiếp 01 nhẫn vàng 0,5 chỉ được 1.500.000đ.

Sau khi phát hiện số vàng Huỳnh P trả là vàng giả nên chị C đã làm đơn trình báo đến Cơ quan điều tra. Ngày 10/8/2018 bị cáo ra đầu thú tại Công an xã Hòa Ninh, huyện Di Linh và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Quá trình điều tra đã thu giữ 03 nhẫn bằng kim loại màu vàng mà bị cáo đã dùng để trả cho chị C và trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 1456/GĐ-PC09 ngày 27/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận 03 nhẫn bằng kim loại màu vàng nêu trên không phải là vàng (Au) mà là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn), niken (Ni), chì (Pb) và các nguyên tố khác.

Tại kết luận định giá tài sản số 513/KL-HĐĐG ngày 01/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Di Linh kết luận: 01 nhẫn vàng 99,99% khối lượng 01 chỉ có trị giá 3.520.000đ; 01 nhẫn vàng 99,99% khối lượng 0,5 trị giá 1.760.000đ; 01 nhẫn vàng 99,99% khối lượng 01 chỉ trị giá 3.520.000đ; 01 nhẫn vàng 99,99% khối lượng 0,5 chỉ giá 1.760.000đ. Tổng trị giá tài sản gồm 03 chỉ vàng và 1.200.000đ bị cáo chiếm đoạt của chị C là 11.760.000đ.

Quá trình điều tra, chị C khai do tin tưởng nên đã cho bị cáo vay 2,5 chỉ vàng loại 99,99% và 1.200.000đ để bị cáo mua xe mô tô. Khi bị cáo đưa cho chị 03 nhẫn màu vàng nói trả nợ 2,5 chỉ vàng đã vay, chị tin tưởng là vàng thật nên chị đưa lại cho bị cáo 0,5 chỉ vàng. Sau đó chị nghi ngờ nên mang ra tiệm vàng nhờ kiểm tra mới biết vàng giả và làm đơn tố cáo. Nay chị đề nghị xét xử bị cáo theo pháp luật nhưng chị không yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản bị chiếm đoạt. Chị Nguyễn Thị L là người giúp bị cáo bán 01 chỉ vàng 99,99% khai không biết số vàng trên là bị cáo lừa đảo của người khác mà có. Bà Ngô Thị Thanh T khai khi mua vàng của bị cáo không biết vàng do bị cáo lừa đảo của người khác.

Tại Cáo trạng số 35/CTr-VKS ngày 14/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* với tình tiết tăng nặng định khung "*Tái phạm nguy hiểm"* theo điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2019/HS-ST ngày 01/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh tuyên bố bị cáo Huỳnh P phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*

Về hình phạt:

1. Áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh P 30 *(ba mươi)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án, được trừ vào thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 10/8/2018 đến ngày 13/8/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo Huỳnh P nộp số tiền 11.760.000đ tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng gồm: Một phong bì được niêm phong có ghi số 1456/QĐ-PC09. Phong bì bao gói vật chứng trước giám định. Có chữ ký của Nguyễn Thành T và Võ Như T, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; Một phong bì được niêm phong có ghi số 1456/QĐ-PC09. Phong bì đựng mẫu hoàn lại sau giám định. Có chữ ký của Nguyễn Thành T và Võ Như T, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. *(theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 6 năm 2019 giữa Công an huyện Di Linh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh).*

Ngoài ra Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của bị cáo.

Ngày 01/8/2019 bị cáo Huỳnh P kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh P vẫn giữ nguyên kháng cáo và thừa nhận hành vi phạm tội theo bản án sơ thẩm đã xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử *(sau đây viết là HĐXX)* giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về vụ án, đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Huỳnh P là đối tượng nghiện ma túy đã có nhiều tiền án chưa được xóa án tích, lợi dụng sự tin tưởng của chị Nguyễn Thị C làm nghề thu mua phế liệu tại Thôn A, xã HN, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng nên từ ngày 04/8/2018 đến ngày 05/8/2018 bị cáo cố tình ra thông tin không đúng sự thật về lý do cần tiền để mượn tiền của chị C tổng cộng là 1.000.000đ và 2,5 chỉ vàng 99,99%, sau khi được chị C giao vàng bị cáo mang đến tiệm vàng trên địa bàn huyện Di Linh bán lấy tiền để tiêu xài cá nhân. Sau đó bị cáo mua 03 chiếc nhẫn kim loại màu vàng với giá 90.000đ của một người bán dạo không rõ lai lịch để mang đến trả nợ cho chị C. Do tin tưởng bị cáo nên chị C thối trả lại cho bị cáo 0,5 chỉ vàng 99,99% và bị cáo có trả cho chị C số tiền 500.000đ để trừ bớt vào số tiền 1.000.000đ đã mượn trước đó. Do sợ bị chị C phát hiện vàng giả nên bị cáo đã bỏ trốn đi Thành phố Hồ Chí Minh, trên đường đi bị cáo tiếp tục bán hết số vàng còn lại tại huyện ĐH và Thành phố Hồ Chí Minh để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Như vậy, bị cáo đã nhiều lần dùng thông tin không đúng sự thật với mục đích làm cho người bị hại tin tưởng giao tài sản của mình cho bị cáo với số tiền là 1.2000.000đ và 03 chỉ vàng 99,99%. Sau khi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt số tài sản nói trên dùng vào mục đích tiêu xài cá nhân, do sợ bị phát hiện nên bị cáo đã bỏ trốn. Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị người bị hại làm đơn tố giác đến cơ quan điều tra công an huyện Di Linh. Ngày 10/8/2018 bị cáo ra đầu thú tại Công an xã Hòa Ninh, huyện Di Linh và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại Kết luận giám định số 1456/GĐ-PC09 ngày 27/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: 03 nhẫn bằng kim loại màu vàng nêu trên không phải là vàng (Au) mà là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn), niken (Ni), chì (Pb) và các nguyên tố khác. Theo kết quả định giá tài sản số 513/KL-HĐĐG ngày 01/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Di Linh kết luận tài sản bị cáo chiếm đoạt gồm: 01 nhẫn vàng 99,99% khối lượng 01 chỉ có trị giá 3.520.000đ; 01 nhẫn vàng 99,99% khối lượng 0,5 chỉ trị giá 1.760.000đ; 01 nhẫn vàng 99,99% khối lượng 01 chỉ trị giá 3.520.000đ; 01 nhẫn vàng 99,99% khối lượng 0,5 chỉ giá 1.760.000đ. Tổng trị giá tài sản gồm 03 chỉ vàng 99,99% và 1.200.000đ bị cáo chiếm đoạt của chị C là 11.760.000đ. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khách quan khác như Biên bản xác định, vật chứng thu giữ và các kết luận trưng cầu giám định đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Huỳnh P đã có hành vi gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn

Thị C, hành vi phạm tội của bị cáo của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015. Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2019/HS-ST ngày 01/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh tuyên bố bị cáo Huỳnh P phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* với tình tiết tăng nặng định khung *"Tái phạm nguy hiểm"* theo điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Tuy nhiên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần và phạm tội một cách liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian, các lần phạm tội đều chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là *"Phạm tội 02 lần trở lên"* theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Do chính sách pháp luật hình sự quy định không làm xấu đi tình trạng của người phạm tội, nên cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm khi áp dụng các quy định của pháp luật trong việc xét xử tội phạm hình sự nói chung, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo HĐXX thấy rằng, bị cáo Huỳnh P có nhân thân xấu, có tiền án, phạm tội khi chưa được xóa án tích, bị cáo không có nơi cư trú ổn định, bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đảm bảo cho hoạt động phòng, chống tội phạm nói chung. Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên giữ quyền công tố đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật. Từ những phân tích trên không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, HĐXX phúc thẩm giữ nguyên mức án của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chiếm đoạt của người bị hại giá trị của tài sản là 11.760.000đ dùng để tiêu xài cá nhân. Nhưng trong vụ án này, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải nộp số tiền 11.760.000đ sung công quỹ nhà nước là chưa đúng quy định của pháp luật. Khoản tiền nói trên có nguồn gốc do bị cáo chiếm đoạt của người bị hại nên bị cáo có nghĩa vụ trả lại cho người bị hại nếu người bị hại yêu cầu, khoản tiền bị cáo chiếm đoạt, bị cáo chỉ sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân, không chứng minh được bị cáo sử dụng vào mục đích bất hợp pháp, nên không có căn cứ buộc bị cáo nộp khoản tiền nói trên để sung công quỹ nhà nước. Do vậy, cần sửa bản án sơ thẩm đối với phần trách nhiệm dân sự.

Các phần khác của bản án hình sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí: Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh P.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2019/HS-ST ngày 01/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh.

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh P phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Áp dụng Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh P 30 *(ba mươi)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án, được trừ vào thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 10/8/2018 đến ngày 13/8/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng gồm: Một phong bì được niêm phong có ghi số 1456/QĐ-PC09, phong bì bao gói vật chứng trước giám định *(có chữ ký của Nguyễn Thành T và Võ Như T, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng)*; một phong bì được niêm phong có ghi số 1456/QĐ-PC09, phong bì đựng mẫu hoàn lại sau giám định *(có chữ ký của Nguyễn Thành T và Võ Như T, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng)*. Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/6 /2019 giữa Công an huyện Di Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Vụ GĐKT I – TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Di Linh (02);
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Di Linh;
- Cơ quan THAHS CA huyện Di Linh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Hồng

Các thẩm phán **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.**